TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06/9/2019
V/v. Tranh chấp về hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
- Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Bùi Văn Thiệu;
2. Ông: Bùi Văn Ơn
- Thư ký ghi biên bản phiên toà bà: Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà ông Bùi Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 6 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXX-ST ngày 06/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/8/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Bùi Văn H. Sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm Sào, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Bị đơn: chị Bùi Thị Ng, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm Sào, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn anh Bùi Văn H trình bày:

Về hôn nhân: anh và chị Bùi Thị Ng có tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND xã Tân Lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống yêu thương nhau, cuộc sống hôn nhân hạnh phúc. Nhưng từ cuối năm 2017 đến nay, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã xung đột khiến mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không có, đời sống chung không thể kéo dài. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bùi Thị Ng.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh H và chị Ng có 01 con chung là cháu Bùi Hoàng Bảo Nguyên (con trai) sinh ngày 12/9/2014. Hiện nay cháu Nguyên đang ở với anh H. Vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyên và chưa đề nghị chị Ng cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh H không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị đơn chị Bùi Thị Ng trình bày:

Về thời điểm kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống như anh H trình bày là đúng. Tình cảm vợ chồng ban đầu chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Từ cuối năm 2017 đến nay hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bất hòa do anh H ghen tuông, vợ chồng không tin tưởng nhau, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn bất hòa, khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Anh H đề nghị ly hôn chị Ng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị có một con chung là cháu Bùi Hoàng Bảo Nguyên (sinh ngày 12/9/2014). Hiện nay do chị đi làm công nhân ở Bắc Ninh nên cháu Nguyên đang ở với anh H và gia đình anh H. Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyên và chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại biên bản xác minh ngày ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn với chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị Ng có nội dung:***

Anh Bùi Văn H và chị Bùi Thị Ng kết hôn năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Tân Lập. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến cuối năm 2017 hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xung đột, khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Hai vợ chồng li thân từ đầu năm 2019, khả năng đoàn tụ là rất khó.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh H và chị Ng có 01 con chung là cháu Bùi Hoàng Bảo Nguyên (con trai) sinh ngày 12/9/2014. Hiện nay, cháu Nguyên đang ở với anh H.

Về điều kiện nuôi con của anh H và chị Ng: anh H có công việc chính là làm ruộng, ngoài ra khi chưa vào mùa vụ anh H còn đi làm thuê để kiếm thêm thu nhập. Chị Ng hiện nay đang là công nhân. Hai vợ chồng có chỗ ở và thu nhập ổn định, điều kiện nuôi con của anh H và chị Ng là ngang nhau. Tuy nhiên, hiện nay cháu Nguyên ở với anh H và gia đình anh H. Anh H luôn quan tâm, chăm lo đến việc học tập và giáo dục để cháu Nguyên phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức. Chị Ng đi làm công nhân ở Bắc Ninh nên không có thời gian để quan tâm, gần gũi con chung. Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, tránh sự xáo trộn không cần thiết, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn giao cháu Nguyên cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục.

****Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình công nhận việc chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân**:** xác định mâu thuẫn giữa chị Ng và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên toà ngày hôm nay, chị Ng và anh H đã tự nguyện ly hôn nên HĐXX công nhận việc thuận tình ly hôn giữa hai đương sự.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Bùi Hoàng Bảo Nguyên cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không đề nghị chị Ng cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn và chị Ng không có quan điểm gì về vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn nên đề nghị HĐXX chưa xem xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con trong vụ án.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án anh H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận định:

1. Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình "Ly hôn,tranh chấp về nuôi con". Bị đơn là chị Bùi Thị Ng có hộ khẩu thường trú tại xóm Sào, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vì vậy,Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tống đạt đầy đủ các văn bản cho các bên đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và khoản 1, 2 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 211 BLTTDS. Tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 BLTTDS để hai bên thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án. Chị Ng và anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

2 Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Ng và anh H không có hạnh phúc; do hai vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột vì thế cuộc sống gia đình thường xuyên bất hòa.

Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị Ng và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Tại phiên toà ngày hôm nay, chị Ng và anh H

đã tự nguyện ly hôn nên HĐXX công nhận việc thuận tình ly hôn giữa hai anh chị là phù hợp Điều 51; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về con chung và cấp dưỡng:

Quá trình chung sống, anh H và chị Ng có 01 con chung là cháu Bùi Hoàng Bảo Nguyên. Hiện nay anh H và gia đình anh H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, cả anh H và chị Ng đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chưa đề nghị người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Việc mong muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là nguyện vọng chính đáng của các bên đương sự. Xét thấy, anh H và chị Ng đều có công việc và thu nhập và chỗ ở ổn định và đều được sự giúp đỡ của hai bên gia đình nên có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Như vậy, xét về điều kiện nuôi con của anh H và chị Ng là ngang nhau. Theo chị Ng trình bày và kết quả xác minh tại địa phương, chị Ng hiện nay đang làm công nhân tại Bắc Ninh nên ít có thời gian chăm sóc, quan tâm, gần gũi con chung. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của con chung cũng như để cho cháu Nguyên có cuộc sống ổn định, tránh sự xáo trộn cần chấp nhận yêu cầu của anh H, giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Do anh H chưa yêu cầu chị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 luật Hôn Nhân và Gia đình.

4. Về tài sản chung, công nợ chung: đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81 , 82, 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ng và anh Bùi Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Bùi Hoàng Bảo Nguyên (con trai), sinh ngày 12/9/2014 cho anh Bùi Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác kể từ tháng 9 năm 2019. Chị Ng chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm gặp con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: anh Bùi Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000763 ngày 04/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Anh Bùi Văn H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
- *CCTHA huyện Lạc Sơn;*
- *UBND xã Tân Lập;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*